

Số: /BC-SNV

An Giang, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số
của Sở Nội vụ năm 2024

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Thực hiện Công văn số 2323/STTTT-CNTT-BCVT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang về việc phối hợp báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024, Sở Nội vụ báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI ĐƠN VỊ

1. Nhận thức số

- Sở thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định, văn bản chỉ đạo về thực hiện chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức của từng cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức thuộc Sở về ý nghĩa, vai trò của việc ứng dụng công nghệ thông tin và việc sử dụng dữ liệu điện tử, góp phần phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành trong xây dựng chính phủ điện tử, chính quyền điện tử và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ chuyển đổi số.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tích cực nghiên cứu, khai thác Cổng dữ liệu mở tỉnh An Giang tại địa chỉ: <https://opendata.angiang.gov.vn>; hướng dẫn theo dõi các văn bản về chính sách hiệu quả đã được đăng tải trên Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia tại địa chỉ: <https://dx.gov.vn> để tham khảo và triển khai thực hiện trong các nhiệm vụ được giao.

- Tích cực tham gia các kênh truyền thông về chuyển đổi số quốc gia để cập nhật kịp thời các thông tin mới nhất, phục vụ công tác quản lý và điều hành tại đơn vị. Đẩy mạnh việc huy động sự tham gia của cá nhân, tổ chức vào quá trình chuyển đổi số. Các hoạt động cụ thể bao gồm việc khuyến khích góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực phụ trách, góp phần nâng cao hiệu quả triển khai các dịch vụ này.

2. Thể chế số

- Sở đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024.

- Kịp thời tiến hành rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách để phát hiện các bất cập và vướng mắc phát sinh trong quá trình chuyển đổi số. Trên cơ sở đó đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi, hỗ trợ triển khai chuyển đổi số hiệu quả và đồng bộ.

3. Hạ tầng số

- 100% hệ thống máy vi tính làm việc tại cơ quan đã hoàn thành việc chuyển đổi sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6), đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tiên tiến và tương thích với hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại.

- Đã thực hiện nâng cấp, cập nhật kịp thời các lỗ hổng bảo mật trên hệ thống máy tính của cơ quan, đảm bảo an toàn thông tin trong môi trường mạng; công tác giám sát và kiểm tra an ninh mạng được tăng cường, giúp ngăn chặn các nguy cơ tấn công mạng, bảo vệ dữ liệu và thông tin quan trọng một cách hiệu quả.

4. Dữ liệu số

Sở đang phối hợp với đơn vị tư vấn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện phần mềm đánh giá, phân loại CBCCVC, phần mềm Thi đua - Khen thưởng nhằm đánh giá khách quan, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, khen thưởng trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu nhiệm vụ.

5. Nền tảng số

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Viễn thông An Giang (VNPT) xây dựng giải pháp quản lý, lưu trữ hồ sơ, thủ tục hành chính điện tử; công tác đóng gói hồ sơ, thực hiện giao nộp hồ sơ vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử và chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ, tài liệu trên môi trường mạng, hoàn thiện các chức năng lập hồ sơ công việc, nộp lưu hồ sơ vào lưu trữ cơ quan, lưu trữ lịch sử trên Hệ thống Văn phòng điện tử VNPT-iOffice; bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc, yêu cầu và quy trình gửi, nhận văn bản điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, bảo đảm việc ký số của cơ quan tổ chức, cá nhân và chứng thực chữ ký số tuân thủ theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử theo Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Nội vụ, Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ Nội vụ hướng dẫn lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử.

6. Nhân lực số

- Đăng ký và cử công chức tham gia các khóa tập huấn, các chương trình đào tạo nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho đội ngũ phụ trách công nghệ thông tin của Sở, thực hiện theo Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Qua đào tạo, đội ngũ phụ trách công nghệ thông tin của Sở đã nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ số và nhận thức rõ hơn về vai trò quan trọng của chuyển đổi số trong hoạt động hành chính và quản lý nhà

nước; các kỹ năng được cập nhật giúp cải thiện hiệu quả công việc, góp phần đẩy mạnh triển khai các giải pháp chuyển đổi số tại Sở một cách đồng bộ và hiệu quả hơn.

7. An toàn thông tin mạng

- Sở đã cử công chức tham dự khoá đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng, kiến thức bảo đảm an toàn thông tin cho công chức phụ trách công nghệ thông tin năm 2024 theo Công văn số 303/TTCNTTTT-HTATTT ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông. Các nội dung đào tạo giúp nâng cao hiểu biết về các biện pháp phòng chống nguy cơ an ninh mạng, bảo mật thông tin và sử dụng an toàn các công nghệ số trong công việc hàng ngày.

- Công tác giám sát hệ thống máy chủ dữ liệu tại đơn vị được thực hiện thường xuyên, đảm bảo phát hiện sớm các nguy cơ hoặc hành vi tấn công mạng. Các thay đổi bất thường hoặc nguy cơ tiềm ẩn đều được cảnh báo kịp thời và xử lý nhằm bảo đảm an toàn hệ thống và dữ liệu.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan để hình thành mạng lưới bảo đảm an toàn thông tin, bao gồm việc xây dựng phương án ứng phó và bảo vệ hệ thống trước các nguy cơ an ninh mạng. Việc trao đổi thông tin và chia sẻ kinh nghiệm với các tổ chức liên quan đã giúp tăng cường khả năng ứng phó với các thách thức về bảo mật thông tin.

- Triển khai có hiệu quả phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được phê duyệt. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, tránh nguy cơ mất an toàn thông tin nội bộ cho cán bộ, công chức, viên chức.

8. Chính quyền số

- Tham gia góp ý, hoàn thiện Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia; thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, điều chỉnh, bổ sung quy trình, biểu mẫu... bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực nội vụ. Chuẩn hóa, số hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Phổ biến các chương trình nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước theo Quyết định số 577/QĐ-BNV ngày 16 tháng 8 năm 2024 phê duyệt Chương trình bồi dưỡng về chuyển đổi số và an toàn, an ninh mạng cho công chức ngành Nội vụ. Hệ thống camera giám sát và camera chống trộm tại trụ sở làm việc được duy trì vận hành ổn định, góp phần đảm bảo an toàn và an ninh trật tự tại khu vực. Dữ liệu từ hệ thống camera được theo dõi và lưu trữ liên tục, hỗ trợ hiệu quả trong việc giám sát và xử lý các tình huống phát sinh.

9. Kinh tế số

Thường xuyên tuyên truyền và phổ biến kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi từ kinh tế truyền thống sang kinh tế số và phát triển thương mại điện tử. Hoạt động tuyên truyền đã đạt hiệu quả tích cực, góp phần xây dựng nhận thức toàn diện về kinh tế số, khuyến khích việc áp dụng công nghệ số vào quản lý, sản xuất và kinh doanh, đồng thời thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số tại Sở.

10. Xã hội số

Tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức về phát triển xã hội số; tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Thông qua các hoạt động này, cán bộ, công chức, viên chức đã được trang bị kiến thức và kỹ năng cần thiết để tham gia hiệu quả vào quá trình phát triển xã hội số, đồng thời nâng cao khả năng quản lý và lãnh đạo trong việc triển khai các sáng kiến chuyển đổi số tại Sở.

11. Doanh nghiệp công nghệ số

Phổ biến chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh An Giang tại địa chỉ <https://dti.angiang.gov.vn> góp phần giúp cán bộ, công chức, viên chức; doanh nghiệp và người dân cập nhật các thông tin về chuyển đổi số. Tham quan, học tập chia sẻ kinh nghiệm trong triển khai thực hiện chuyển đổi số đạt hiệu quả.

12. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các hoạt động chuyển đổi số tại Sở đã được phân bổ và sử dụng đúng mục đích, đạt hiệu quả cao, cụ thể: nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, đào tạo, bồi dưỡng và triển khai các giải pháp an toàn, an ninh thông tin đã được triển khai đúng tiến độ và đạt được các mục tiêu đề ra. Kinh phí cũng được sử dụng hợp lý trong việc duy trì và bảo trì các hệ thống công nghệ, giúp đơn vị duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả.

13. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2024

Trong năm, Sở đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong việc thực hiện các chỉ tiêu chuyển đổi số theo kế hoạch đề ra, cụ thể:

- Đã triển khai và sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử và phần mềm quản lý hồ sơ, tài liệu điện tử, giúp giảm thiểu việc sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả công việc và tiết kiệm chi phí.

- Phối hợp các cơ quan, tổ chức có liên quan hoàn thiện các thủ tục hành chính đáp ứng các tiêu chuẩn cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu.

14. Kết quả chuyển đổi số nổi bật tại Sở

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng số: để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, Sở đã cử tham gia khóa đào tạo về nhận thức và kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức. Qua đó, góp phần nâng cao khả năng sử dụng các công nghệ mới trong công việc, tăng năng suất và hiệu quả công tác quản lý.

- Bảo mật và an toàn thông tin: các giải pháp bảo mật và an toàn thông tin đã được cải thiện, bảo vệ dữ liệu và hệ thống mạng của Sở khỏi các mối đe dọa từ bên ngoài. Đặc biệt, hệ thống camera giám sát và các biện pháp bảo mật thông tin đã được triển khai, đảm bảo an toàn tại Sở.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Vẫn còn một số công chức trong đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số còn lúng túng. Công tác triển khai phát triển dữ liệu chuyên ngành (phần mềm đánh giá CBCCVC; phần mềm Thi đua - Khen thưởng) còn chậm so với kế hoạch.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phát triển dữ liệu chuyên ngành chuyển đổi số đối với phần mềm đánh giá CBCCVC, phần mềm Thi đua - Khen thưởng và số hoá lưu trữ dữ liệu điện tử chuyên ngành. Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện nhiệm vụ lồng ghép tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số vào bộ chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

- Quan tâm đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng có hiệu quả các phần mềm đang triển khai thực hiện (phần mềm quản lý CBCCVC của tỉnh; phần mềm Thi đua - Khen thưởng; chấm điểm chỉ số cải cách hành chính; Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp). Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao hơn nữa nhận thức phòng, tránh nguy cơ mất an toàn thông tin nội bộ cho cán bộ, công chức, viên chức.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số của Sở Nội vụ năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP(Yn).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Long Hồ